

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAI, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Thúy và ông Hoàng Ngọc Thịnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Kim Thị Thanh Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện VKSND huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đ Chiến và bà Nguyễn Thị Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2022 đối với:

Họ và tên: Hoàng Văn Đ; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 30 tháng 3 năm 1993; Nơi sinh: tại Thái Nguyên; Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: xóm ĐR, xã DT, huyện VN, tỉnh TN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Hoàng Văn Đ1 (Đã chết) và bà Hoàng Thị D (Đã chết); Mẹ kế: Lê Thị M - sinh năm 1975; Anh chị em ruột: Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ 01; Vợ, con: Chưa có

- Tiền án; Tiền sự: Không.

- Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 14/5/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên, có mặt.

- Bị hại:

+ Ông Dương Trọng Â, sinh năm 1964, có mặt.

Địa chỉ: Xóm ĐD, xã PG, huyện VN, tỉnh TN

+ Ông Lê Văn Bang, sinh năm 1957, có mặt.

Địa chỉ: Xóm ĐD, xã PG, huyện VN, tỉnh TN

+ Anh Bế Duy Đ2, sinh năm 1991, có mặt.

Địa chỉ: Xóm XT, xã PG, huyện VN, tỉnh TN

+ Anh Đỗ Hữu Thắng, sinh năm 1995, có mặt.

Địa chỉ: Xóm NC, xã PG, huyện VN, tỉnh TN.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Trần Văn H, sinh năm 1975, có mặt.

Địa chỉ: Xóm HT, xã HT, huyện ĐH, tỉnh TN.

+ Chị Mai Thanh Tr, sinh năm 1976, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm HT, xã HT, huyện ĐH, tỉnh TN.

- **Người làm chứng:** Chị Phạm Thị A, sinh năm 1979, vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm AR 2, xã KM, huyện ĐH, tỉnh TN.

- **Người chứng kiến:**

+ Anh Đặng Quốc Gi, sinh năm 1982, vắng mặt.

Địa chỉ: XM, xã PG, huyện VN, tỉnh TN.

+ Anh Đặng Văn Ng sinh năm 1984, vắng mặt.

Địa chỉ: XB, xã PG, huyện VN, tỉnh TN.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 4/2022, Hoàng Văn Đ sinh năm 1993, nơi cư trú: Xóm ĐR, xã DT, huyện VN trong khi làm việc ở thành phố TN đã đi ra khu vực chợ ĐQ chơi và gặp một người nam giới tự xưng tên là T1 không rõ họ và địa chỉ. Qua nói chuyện người tên là T1 nói quen biết với chị Phạm Thị A sinh năm 1979 nơi cư trú: xóm AR2, xã KM, huyện ĐH, tỉnh TN là người Đ quen biết (Đ quen chị A vào khoảng tháng 4/2022 trong khi đi từ thành phố Thái Nguyên về qua nhà chị A đã vào nhà chị A xin nước uống). Đến ngày 10/5/2022 T1 và Đ nói chuyện, T1 rủ Đ đi trộm cắp chó để bán lấy tiền tiêu sài, nhưng Đ chưa đồng ý. Chiều tối ngày 11/5/2022 Đ đi xe mô tô biển kiểm soát 20B2 - 340.05 từ thành phố TN về nhà, khi đi đến đoạn đường gần đền AR, xã KM, Đ đã gặp T1 đang khoác một túi màu đen, đi bộ ở đường, nên đã dừng lại nói chuyện. T1 tiếp tục rủ Đ đi trộm cắp chó cùng, do mới nghĩ việc nên Đ đồng ý đi cùng T1. Đ chở T1 đi theo đường từ xã KM đi xã VH, huyện ĐH. Khi đi đến đỉnh đèo N, xã VH, T1 bảo Đ dừng lại để lắp đặt dụng cụ phục vụ việc trộm cắp chó. T1 lấy từ trong túi đen ra một súng bằng gỗ có gắn mũi kim loại nối với dây điện, sau đó T1 gắn đầu dây điện vào bình ắc quy xe máy của Đ và lấy ra một biển kiểm soát số 20B2-125.68 gắn vào phía ngoài biển kiểm soát xe của Đ. Sau khi lắp đặt xong dụng cụ bắn chó Đ chở T1 đi về hướng xã TX, huyện VN sau đó đi tiếp về xã PG tìm kiếm chó để trộm cắp. Khi đi đến xóm ĐD, xã PG cả hai nhìn thấy một con chó lông khoang đen, trắng của nhà ông Dương Trọng Á sinh năm 1964, nơi cư trú: xóm ĐD, xã PG đang đi ở đỉnh dốc. Đ điều khiển xe tiếp cận gần con chó, T1 ngồi phía sau giơ súng bắn điện bắn mũi kim loại vào người con chó, do bị điện giật nên con chó ngã và bất tỉnh. T1 xuống xe chạy đến lấy băng dính đen quấn quanh miệng con chó trên, sau đó cho vào bao tải dứa màu trắng rồi mang lên xe đưa cho Đ, Đ dùng dây nhựa buộc miệng bao tải lại và để vào giá để hàng ở giữa xe. Sau đó cả hai đi tiếp vào xóm ĐD, xã PG để tìm trộm chó. Khi đi được khoảng 01km thì có con chó lông màu vàng nhạt của gia đình ông Lê Văn B sinh năm 1957, nơi cư trú: xóm ĐD, xã PG đuổi theo xe Đ sửa. Thấy vậy Đ dừng xe lại, khi con chó chạy đến cách xe khoảng 02m, T1 dùng súng bắn mũi kim loại vào người con chó. Con chó bất tỉnh T1 chạy xuống dùng băng dính băng chặt miệng con chó, Đ dứt đứt dây buộc miệng bao tải để T1 cho con chó vào bao tải cùng con chó nhà ông Á. Lúc

này Đ đang đeo túi đen của T1 nên mở túi lấy ra một đoạn dây nhựa và buộc lại miệng bao tải. Cả hai ngồi lên xe, Đ điều khiển xe quay lại về hướng UBND xã PG. Khi đi qua đập tràn GL ở xóm XT, xã PG thấy con chó màu vàng của nhà anh Bé Duy Đ2 sinh năm 1991, nơi cư trú: xóm XT, xã PG đang chạy trên mặt đập tràn. Đ điều khiển xe vào gần vị trí con chó đứng, T1 dùng súng bắn mũi kim loại vào người làm con chó bất tỉnh, sau đó T1 quần băng dính vào miệng con chó, Đ mở bao tải để T1 cho chó vào trong bao tải cùng hai con chó trước đó, khi cho xong Đ lại dùng dây mới buộc miệng bao tải lại rồi cả hai di chuyển về hướng xóm NC, xã PG. Khi đang đi cả hai thấy con chó của gia đình anh Đỗ Hữu T sinh năm 1995, nơi cư trú: xóm NC, xã PG đang ở đường, Đ dùng cách con chó khoảng 02m, T1 dùng súng bắn mũi kim loại vào chân trước bên phải của con chó. Mũi kim loại đã cắm vào chân nhưng con chó không bị bất tỉnh mà bỏ chạy khiến cho dây điện nối giữa mũi tên kim loại và bình ắc quy bị đứt. Con chó kêu to chạy về nhà nên gia đình T biết đã gọi điện báo Công an xã PG. T1 và Đ thấy con chó kêu to nên Đ đã điều khiển xe bỏ chạy về hướng UBND xã PG. Sau khi nhận tin báo Công an xã PG đã thành lập tổ công tác chốt chặn tại khu vực UBND xã. Đến khoảng 0 giờ 30 phút tổ công tác đã phát hiện xe của Đ và yêu cầu Đ dừng xe. Khi Đ dừng xe T1 ngồi phía sau cầm theo súng bắn điện bỏ chạy thoát. Tổ công tác đã giữ được Đ cùng các đồ vật, tài liệu liên quan gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đỏ - đen, gắn 02 biển kiểm soát trong đó biển kiểm soát 20B2-34005 gắn bên trong và được biển kiểm soát 20B2-12568 gắn đè lên; 01 bộ kích điện cùng hệ thống dây dẫn, công tắc nối với bình ắc quy của xe mô tô; 01 túi đeo chéo bằng sợi dù bên trong có: 01 chiếc dũa kim loại; 01 con dao gấp; 01 bình xịt hơi cay; 01 đèn pin; 01 cuộn băng dính màu vàng; 06 dây rút bằng nhựa trắng; 01 kim sắt; 01 bao tải dứa màu xanh; 01 bao tải dứa màu đỏ; 01 bao tải dứa màu trắng bên trong có 03 cá thể chó gồm 02 cá thể chó màu trắng, 01 cá thể chó màu khoang trắng đen trong đó có 01 cá thể chó đã bị chết; 01 dao lam (dao tem) nhãn hiệu DORCO được bọc trong 01 mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt có chữ màu đen; 01 bật cao su cán gỗ. Anh T đã giao nộp 01 thanh gỗ hình trụ dài khoảng 30cm một đầu quần 02 thanh kim loại nhọn dạng đinh đầu nối với 01 đoạn dây điện dài khoảng 50cm. Đây là các đồ vật đã dính vào chân cá thể chó của gia đình anh T. Công an xã PG đã lập biên bản sự việc, tạm giữ, niêm phong các đồ vật, tài liệu có liên quan.

Ngày 12/5/2022 tiến hành cân xác định khối lượng các cá thể chó bị chiếm đoạt, xác định được như sau: Cá thể chó của gia đình ông Dương Trọng Á có khối lượng là 13,5kg. Cá thể chó của gia đình ông Lê Văn B có khối lượng là 19kg. Cá thể chó của gia đình anh Bé Duy Đ2 có khối lượng là 16kg. Cá thể chó của gia đình anh Đỗ Hữu T có khối lượng 15kg.

Ngày 12/5/2022 đã chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Võ Nhai để điều tra, giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 06 ngày 13/5/2022, của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên đã kết luận:

- 01 cá thể chó (loại chó ta) màu lông vàng có trọng lượng 16kg có giá trị là 1.248.000 đồng.

- 01 cá thể chó khoang (loại chó ta) màu lông đen trắng có trọng lượng 13,5kg có giá trị là 1.053.000 đồng.

- 01 cá thể chó (loại chó ta) màu lông trắng có trọng lượng 19kg có giá trị là 1.482.000 đồng.

- 01 cá thể chó (loại chó ta) màu lông vàng đậm có trọng lượng 15kg có giá trị là 1.170.000 đồng.

Tổng giá trị của 04 cá thể chó là: 4.953.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 1049/KL-KTHS ngày 12/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: *Biển kiểm soát 20B2 - 125.68 so với biển kiểm soát 20B1 - 070.95 do cùng một khuôn dập dập ra.*

Căn cứ lời khai của Hoàng Văn Đ, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh và tiến hành ghi lời khai đối với chị Phạm Thị A sinh năm 1979, nơi cư trú: Xóm AR2, xã KM, huyện ĐH, tỉnh TN. Quá trình làm việc chị Phạm Thị Anh đã khai, trước đây chị A có quan hệ tình cảm với Nguyễn Văn T1 sinh năm 1993, nơi cư trú: Đội 5, thôn 3, xã VH, huyện NG, tỉnh HD. Năm 2019, T1 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại huyện Võ Nhai và bị Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai xử phạt 06 tháng tù giam. Sau khi T1 chấp hành xong hình phạt tù, do không còn tình cảm nên chị A không còn sống cùng T1 nữa, chỉ đôi khi T1 đến nhà chị A chơi sau đó đi đâu chị A không biết, chị A không biết T1 và Đ có quan hệ gì với nhau. Đối với Đ và chị A quen biết nhau do có lần Đ đi làm qua vào nhà chị A xin nước uống nên quen. Tiến hành xác minh tại địa phương và gia đình nơi T1 cư trú không biết T1 hiện đang làm gì, ở đâu.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo Hoàng Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Đối với người cùng thực hiện hành vi phạm tội với mình, lúc đầu Đ khai người cùng thực hiện hành vi phạm tội với Đ tên là T4 ở xóm AR2, xã KM, sau đó Đ lại khai tên là T1 nhà ở xã KM. Sau đó lại khai do mới quen biết T1, các lần gặp đều là ban đêm. Qua nói chuyện T1 chỉ cung cấp thông tin là T1 quen biết chị Phạm Thị A. Tuy nhiên Đ chưa bao giờ gặp T1 tại nhà chị A, cũng chưa bao giờ hỏi chị A thông tin về T1. Cơ quan điều tra đã thu thập danh chỉ bản và ảnh của Nguyễn Văn T1 – sinh năm 1993, trú tại thôn 3, xã VH, huyện NG, tỉnh HD (là người quen đã từng chung sống với chị Phạm Thị A) tại xóm AR2, xã KM, huyện ĐH, tỉnh TN để cho Đ nhận dạng qua ảnh cùng 04 đối tượng khác. Kết quả nhận dạng Đ xác định không phải là T1 người đã cùng thực hiện hành vi trộm cắp cùng với Đ.

Tiến hành xác minh tại thôn 3, xã VH, huyện HG, tỉnh HD có người tên là T1, nhưng T1 đã đi khỏi địa phương nhiều năm nay, không rõ đi đâu. Xác minh tại xóm AR2, xã KM, huyện ĐH, không có người tên là T1 mà chỉ có người tên là T4 sống chung với chị A và không đăng ký tạm trú, tạm vắng, hiện tại không có mặt tại địa phương Cơ quan điều tra không thể tiến hành ghi lời khai của những người này. Nên không có căn cứ để xác định người tên là T1 sinh sống tại khu vực xóm

AR, xã KM, huyện ĐH, tỉnh TN và cũng không có căn cứ để chứng minh người cùng thực hiện hành vi trộm cắp cùng Đ là T1 như Đ đã khai.

Do có hành vi trên tại bản Cáo trạng số 39/CT-VKSVN ngày 29 tháng 8 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Hoàng Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Hoàng Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Sau khi đánh giá chứng cứ đã đề nghị xử phạt đối với bị cáo như sau:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Hoàng Văn Đ từ 9 đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 14/5/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: Biên kiểm soát 20B2-125.68; 01 hộp niêm phong ký hiệu A1 bên trong có 01 bộ kích điện cùng hệ thống dây dẫn, công tắc đầu nối, một thanh hình trụ bằng gỗ dài 20cm một đầu được gắn 02 thanh kim loại đầu nhọn màu đen, tại đầu cố định hai thanh kim loại có đầu nối dây điện dài 2,4m kèm một phích cắm màu nâu đỏ quần băng dính đen; 01 hộp giấy kín ký hiệu A3 bên trong có 01 con dao gấp dài 16,5cm phần cán dao khi gấp có chiều dài 16,5cm phần cán dao khi gấp có chiều dài 9,5cm; 01 bình xịt hơi cay màu đen trên thân bình có chữ POLICE; 01 đèn pin màu đỏ xung quan được quần băng dính màu đen trừ phần công tắc bật, tắt, mặt sau đèn pin được dùng dây chun loại ống màu vàng buộc lại thành vòng tròn lớn để đeo vào cổ; 01 cuộn băng dính màu vàng; 06 dây rút bằng nhựa trắng; 01 kim kim loại; 01 bao tải dừa màu xanh; 01 bao tải dừa màu đỏ; 01 bao tải dừa màu trắng; 01 dao lam (dao tem) nhãn hiệu DORCO được bọc trong 01 mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt có chữ màu đen; 01 bật cao su cán gỗ, dây chun màu cam; 01 T1i đeo chéo màu đen.

- Trả lại cho anh Trần Văn H 01 xe mô tô biển kiểm soát 20B2-340.05 nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đỏ đen (tên chủ sở hữu Mai Thanh Tr).

Về trách nhiệm dân sự:

- Đề nghị công nhận bị cáo Đ đã tự nguyện bồi thường tại phiên tòa cho ông Lê Văn B, ông Dương Trọng Â, ông Đỗ Hữu T, ông Bé Duy Đ2 mỗi người 500.000 đồng. Buộc bị cáo Đ tiếp tục bồi thường số tiền còn thiếu cho ông Lê Văn B là 1.000.000 đồng, bồi thường cho ông Dương Trọng Â là 700.000 đồng, bồi thường cho anh Đỗ Hữu T là 670.000 đồng giá trị các cá thể chó do Đ chiếm đoạt.

- Công nhận việc anh Trần Văn H tự nguyện hoàn lại cho bị cáo Đ 2.000.000 đồng đối với số tiền bị cáo Đ đã thanh toán mua trả góp 01 xe mô tô biển kiểm soát 20B2-340.05 nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đỏ đen (tên chủ sở hữu Mai Thanh Tr).

Về án phí: Đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không tranh luận với Viện kiểm sát, điều nhất trí với bản luận tội.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Võ Nhai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét thấy lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với Biên bản sự việc, Đơn trình báo, phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ, bản ảnh hiện trường, vật chứng đã thu giữ, lời khai của bị hại, lời khai của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở để xác định: Trong khoảng thời gian từ 22 giờ ngày 11/5/2022 đến 0 giờ 30 phút ngày 12/5/2022 tại địa bàn các xóm ĐD, NC và xóm XT thuộc xã PG, huyện VN, tỉnh TN. Hoàng Văn Đ đã thực hiện hành vi trộm cắp 04 cá thể chó của người dân. Cụ thể 01 cá thể chó của ông Lê Văn B có giá trị 1.482.000 đồng; 01 cá thể chó của ông Dương Trọng Á có giá trị 1.053.000 đồng; 01 cá thể chó của anh Bé Duy Đ2 có giá trị 1.248.000 đồng; 01 cá thể chó của anh Đỗ Hữu T có giá trị 1.170.000 đồng. Tổng giá trị của 04 cá thể chó là 4.953.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Đ đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Nội dung điều luật quy định như sau:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...”

Do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất của vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi mà bị cáo đã gây ra.

[4]. Xét về ý thức chủ quan thấy: Bản thân bị cáo không ảnh hưởng gì về thể chất tinh thần, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự đối với hành vi của mình.

[5]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho các bị hại mỗi người 500.000 đồng nên Hội đồng xét xử xét cần cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Xét về nhân thân thấy: Bị cáo Đ xuất thân từ gia đình làm nông nghiệp, được gia đình cho ăn học hết lớp 9/12 rồi nghỉ học ở nhà lao động tự do. Ngày 11/5/2022 đến 0 giờ 30 phút ngày 12/5/2022 bị cáo có hành vi lén lút trộm cắp 04 cá thể chó của người dân. Xét thấy cần phải có một mức án nghiêm khắc cách ly xã hội đối với bị cáo một thời gian để giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra giải quyết vụ án xác định bị cáo không có tài sản riêng, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8]. Về vật chứng:

- 01 Biển kiểm soát 20B2-125.68; 01 hộp niêm phong ký hiệu A1 bên trong có 01 bộ kích điện cùng hệ thống dây dẫn, công tắc đầu nối, một thanh hình trụ bằng gỗ dài 20cm một đầu được gắn 02 thanh kim loại đầu nhọn màu đen, tại đầu cố định hai thanh kim loại có đầu nối dây điện dài 2,4m kèm một phích cắm màu nâu đỏ quần băng dính đen; 01 hộp giấy kín ký hiệu A3 bên trong có 01 con dao gấp dài 16,5cm phần cán dao khi gấp có chiều dài 16,5cm phần cán dao khi gấp có chiều dài 9,5cm; 01 bình xịt hơi cay màu đen trên thân bình có chữ POLICE; 01 đèn pin màu đỏ xung quan được quần băng dính màu đen trừ phần công tắc bật, tắt, mặt sau đèn pin được dùng dây chun loại ống màu vàng buộc lại thành vòng tròn lớn để đeo vào cổ; 01 cuộn băng dính màu vàng; 06 dây rút bằng nhựa trắng; 01 kim kim loại; 01 bao tải dừa màu xanh; 01 bao tải dừa màu đỏ; 01 bao tải dừa màu trắng; 01 dao lam (dao tem) nhãn hiệu DORCO được bọc trong 01 mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt có chữ màu đen; 01 bật cao su cán gỗ, dây chun màu cam; 01 túi đeo chéo màu đen. Đây là vật chứng vụ án là công cụ do bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu trả lại và là vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đỏ đen cũ đã qua sử dụng gắn biển kiểm soát 20B2-340.05 số máy E3X9E288505, số khung 3240HX102547 xe có 01 gương chiếu hậu, hộp máy có chữ YAMAHA do bị cáo dùng vận chuyển tài sản trộm cắp được. Qua điều tra xác minh xác định đây là tài sản chung của chị Mai Thanh Tr và anh Trần Văn H (chủ xe mang tên Mai Thanh Tr là vợ của anh Hoàng), bị cáo mua trả góp chưa thanh toán hết số tiền còn nợ. Tại phiên tòa anh H

đề nghị trả lại cho anh quản lý sử dụng anh sẽ hoàn lại cho bị cáo 2.000.000 đồng, bị cáo nhất trí trả lại cho anh H xe và nhận 2.000.000 đồng. Do đó Hội đồng xét xử xét cần trả lại chiếc xe trên cho anh H quản lý sử dụng là phù hợp.

[9]. Về trách nhiệm dân sự:

- Quá trình giải quyết vụ án anh Đ2 và anh T không đề nghị gì về phần bồi thường dân sự. Tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay anh T đề nghị bị cáo bồi thường 01 cá thể chó (loại chó ta) màu lông vàng đậm có trọng lượng 15kg có giá trị là 1.170.000 đồng theo như định giá của Hội đồng định giá.

- Đối với cá thể chó của gia đình ông Dương Trọng Á có khối lượng là 13,5kg. Cá thể chó của gia đình ông Lê Văn B có khối lượng là 19kg. Ông B đề nghị bị cáo Đ bồi thường số tiền 1.500.000 đồng, ông Á đề nghị bị cáo Đ bồi thường số tiền 1.200.000 đồng.

- Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đ nhất trí bồi thường theo đề nghị của ông Lê Văn B, ông Dương Trọng Á, ông Đỗ Hữu T. Đồng thời đã tự nguyện bồi thường cho ông Lê Văn B, ông Dương Trọng Á, ông Đỗ Hữu T và ông Bé Duy Đ2 mỗi người 500.000 đồng và tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự trong hình sự. Do đó cần buộc bị cáo Đ tiếp tục bồi thường số tiền còn thiếu cho ông Lê Văn B là 1.000.000 đồng, bồi thường cho ông Dương Trọng Á là 700.000 đồng, bồi thường cho anh Đỗ Hữu T là 670.000 đồng giá trị các cá thể chó do Đ chiếm đoạt và công nhận việc bị cáo Đ đã tự nguyện bồi thường cho ông Lê Văn B, ông Dương Trọng Á, ông Đỗ Hữu T và ông Bé Duy Đ2 mỗi người 500.000 đồng.

[10]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong hình sự theo quy định của pháp luật. Anh Trần Văn H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11]. Liên quan trong vụ án này Đ khai còn có người tên là T1 không rõ họ và địa chỉ là người cùng thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản cùng với Đ. Tuy nhiên Cơ quan cảnh sát điều tra đã cho Đ nhận dạng T1 qua ảnh, nhưng Đ không nhận dạng được ảnh của T1. Đến nay cơ quan điều tra chưa ghi được lời khai của T1. Vì vậy Cơ quan điều tra chưa có căn cứ để xác định người đã thực hiện hành vi phạm tội cùng với Đ đêm ngày 11 và rạng sáng ngày 12/5/2022. Cơ quan điều tra Công an huyện VN sẽ tiếp tục điều tra xác minh làm rõ đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[12]. Đối với số tiền 6.000.000 đồng bị cáo Đ mua trả góp chiếc xe mô tô biển kiểm soát 20B2-340.05 nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đỏ đen (tên chủ sở hữu Mai Thanh Tr) tại cửa hàng xe máy HN do anh Trần Văn H là chủ cửa hàng bán cho Đ. Tại phiên tòa hôm nay anh Trần Văn H đã tự nguyện hoàn lại cho bị cáo Đ 2.000.000 đồng đối với số tiền bị cáo Đ đã thanh toán mua trả góp, bị cáo Đ đồng ý nhận số tiền 2.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét cần công nhận việc anh H đã tự nguyện hoàn trả lại cho bị cáo Đ số tiền 2.000.000 đồng.

[13]. Đối với chiếc biển kiểm soát số 20B2 - 125.68 Đ khai là do T1 gắn vào xe của Đ trong khi đi thực hiện hành vi phạm tội. Qua tra cứu xác định số biển kiểm soát trên hiện nay thuộc sở hữu của chị Đặng Thị Thu H, sinh năm 1997, nơi cư trú: tổ 13, phường TT, thành phố TN. Quá trình làm việc chị H xác định số biển kiểm soát trên hiện đang được gắn ở biển của chiếc xe mô tô nhãn hiệu SH

Mode của chì H đang sử dụng từ năm 2018 đến nay, chì H không có yêu cầu gì. HDXX xét cần tiêu hủy là phù hợp.

[14]. Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai tại phiên toà hôm nay về áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng, khung hình phạt và các vấn đề liên quan trong vụ án đối với bị cáo là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Hoàng Văn Đ **9 (chín)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 14/5/2022.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Hoàng Văn Đ trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 Biển kiểm soát 20B2-125.68; 01 hộp niêm phong ký hiệu A1 bên trong có 01 bộ kích điện cùng hệ thống dây dẫn, công tắc đầu nối, một thanh hình trụ bằng gỗ dài 20cm một đầu được gắn 02 thanh kim loại đầu nhọn màu đen, tại đầu cố định hai thanh kim loại có đầu nối dây điện dài 2,4m kèm một phích cắm màu nâu đỏ quán bằng dính đen; 01 hộp giấy kín ký hiệu A3 bên trong có 01 con dao gấp dài 16,5cm phần cán dao khi gấp có chiều dài 16,5cm phần cán dao khi gấp có chiều dài 9,5cm; 01 bình xịt hơi cay màu đen trên thân bình có chữ POLICE; 01 đèn pin màu đỏ xung quan được quán bằng dính màu đen trừ phần công tắc bật, tắt, mặt sau đèn pin được dùng dây chun loại ống màu vàng buộc lại thành vòng tròn lớn để đeo vào cổ; 01 cuộn băng dính màu vàng; 06 dây rút bằng nhựa trắng; 01 kim kim loại; 01 bao tải dứa màu xanh; 01 bao tải dứa màu đỏ; 01 bao tải dứa màu trắng; 01 dao lam (dao tem) nhãn hiệu DORCO được bọc trong 01 mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt có chữ màu đen; 01 bật cao su cán gỗ, dây chun màu cam; 01 túi đeo chéo màu đen.

- Trả lại: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đỏ đen cũ đã qua sử dụng gắn biển kiểm soát 20B2-340.05 số máy E3X9E288505, số khung 3240HX102547 xe có 01 gương chiếu hậu, hộp máy có chữ YAMAHA (tên chủ sở hữu Mai Thanh Tr) cho anh Trần Văn H quản lý sử dụng.

(Vật chứng đã được chuyển đến Chi cục THADS huyện Võ Nhai theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Võ Nhai với Chi cục THA dân sự huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên ngày 29/8/2022).

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 589 Bộ luật dân sự.

- Công nhận việc bị cáo Hoàng Văn Đ đã tự nguyện bồi thường cho ông Lê Văn B, ông Dương Trọng Â, ông Đỗ Hữu T, ông Bê Duy Đ2 mỗi người 500.000 đồng. Buộc bị cáo Hoàng Văn Đ tiếp tục bồi thường số tiền còn thiếu cho ông Lê Văn B là 1.000.000 đồng, bồi thường cho ông Dương Trọng Â là 700.000 đồng,

bồi thường cho anh Đỗ Hữu T là 670.000 đồng giá trị các cá thể chó do Đ chiếm đoạt.

- Công nhận sự thỏa thuận giữa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Trần Văn H và bị cáo Hoàng Văn Đ, anh Trần Văn H đã tự nguyện hoàn trả lại cho bị cáo Hoàng Văn Đ 2.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

(Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự).

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Buộc bị cáo Hoàng Văn Đ phải chịu 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng án phí dân sự sơ thẩm trong hình sự nộp vào ngân sách nhà nước.

- Buộc anh Trần Văn H phải chịu 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng án phí dân sự sơ thẩm trong hình sự nộp vào ngân sách nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Bản án được niêm yết tại UBND xã.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Võ Nhai;
- Công an huyện Võ Nhai;
- THA DS huyện Võ Nhai;
- Bị cáo, Bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HS, VT, THA HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Hương